

Ngày 31/12/2024	7,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	16.7%	13.2%	1.3%

2024	
ROE	2.6%
	+/- YoY ▲ 2.4%

Q4/24	
DT thuần	1,288
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 227 ▼ 15.0%
	YoY ▼ 240 ▼ 15.7%

2024	
DT thuần	5,196
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 814 ▲ 18.6%

Q4/24	
LN gộp	121
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 5.00 ▲ 4.4%
	YoY ▲ 9.00 ▲ 8.2%

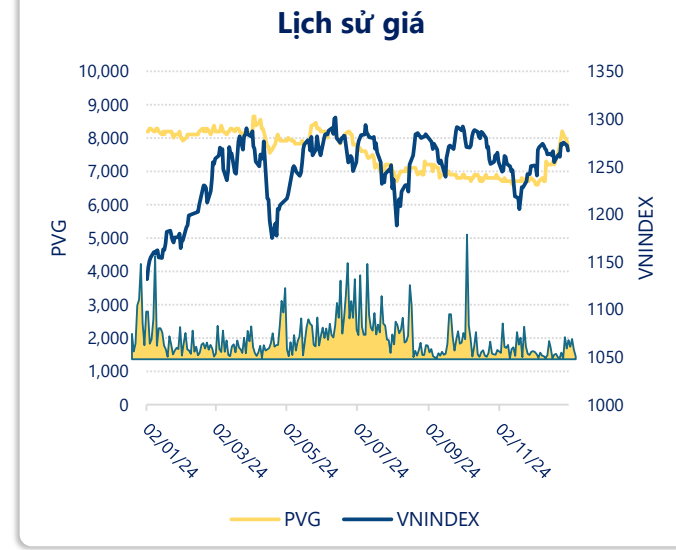
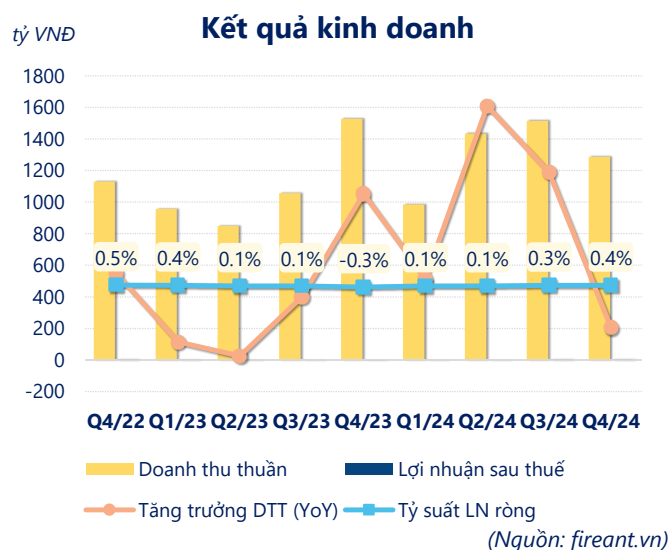
2024	
LN gộp	441
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 19.0 ▲ 4.5%

Q4/24	
LN thuần	5.93
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.65 ▼ 9.8%
	YoY ▲ 11.9 ▲ 199%

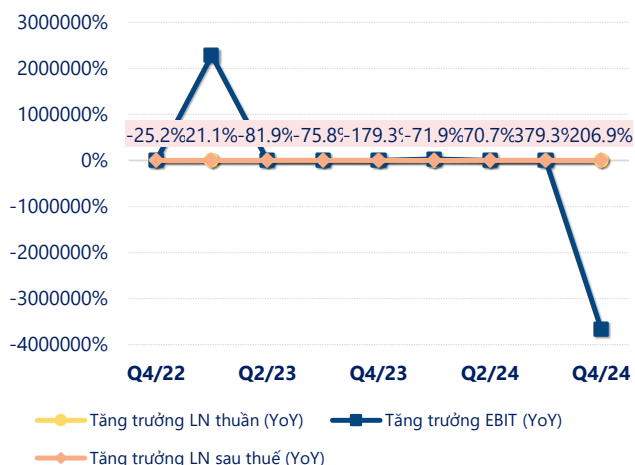
2024	
LN thuần	15.9
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 14.8 ▲ 1286%

Q4/24	
LN sau thuế	4.75
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.51 ▼ 9.6%
	YoY ▲ 9.06 ▲ 210%

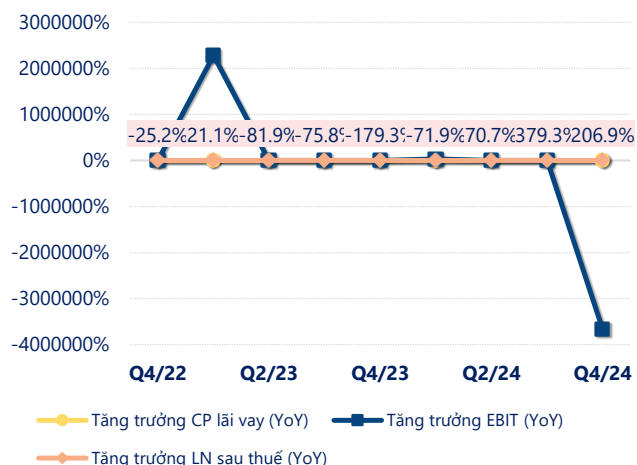
2024	
LN sau thuế	12.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 11.7 ▲ 1077%



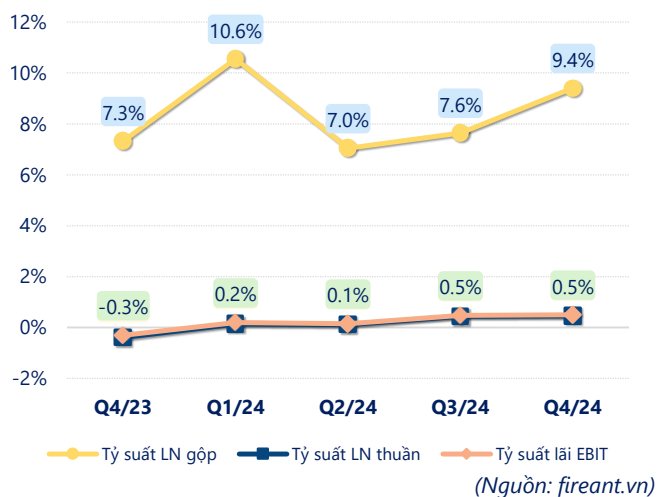
Tăng trưởng lợi nhuận



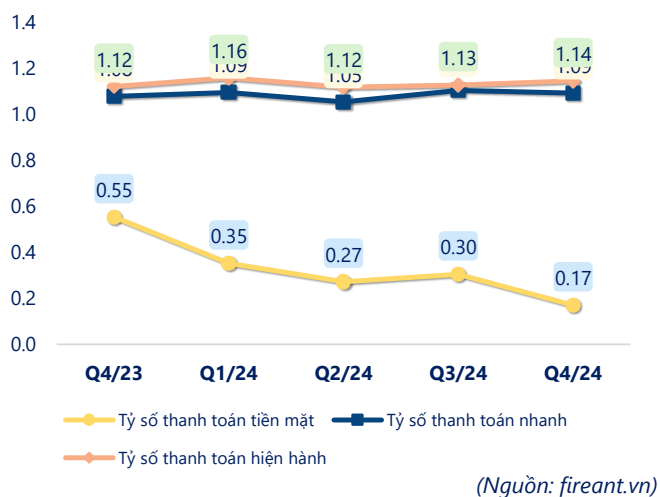
Tăng trưởng chi phí



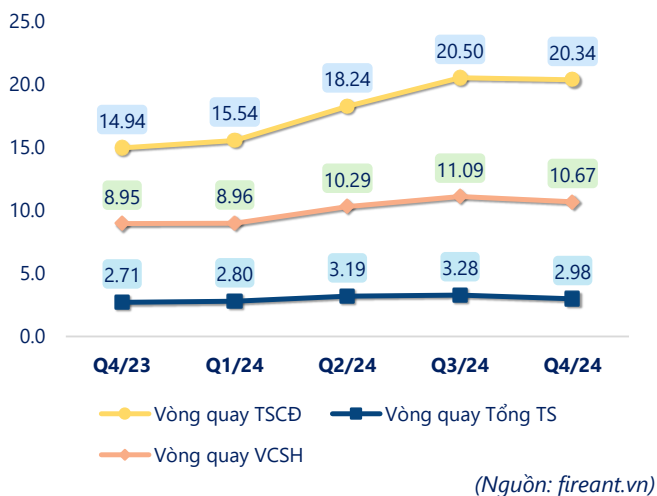
Tỷ suất lợi nhuận



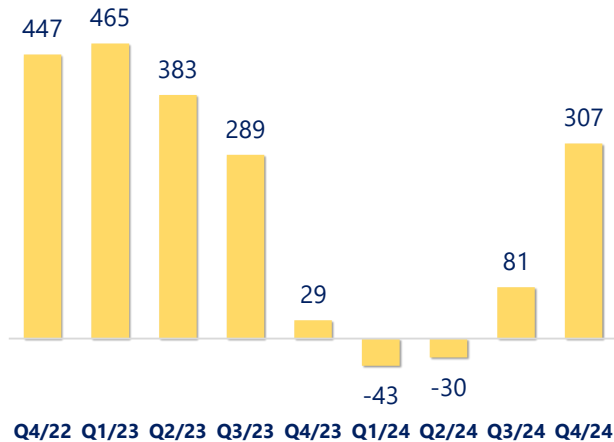
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,288	1,528	-15.7%	5,196	4,382	18.6%
Giá vốn hàng bán	1,166	1,416	-17.6%	4,755	3,960	20.1%
Lợi nhuận gộp	121	112	8.2%	441	422	4.5%
Doanh thu HĐTC	7.08	5.56	27.3%	22.9	27.6	-16.9%
Chi phí TC	0.49	0.71	-30.4%	2.22	1.86	19.4%
Chi phí lãi vay	0.48	0.71	-32.3%	2.19	1.85	18.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	107	107	0.4%	388	382	1.5%
Chi phí QLDN	14.4	16.1	-10.5%	58.3	64.7	-10.0%
LN thuần từ HĐKD	5.93	-6.00	199%	15.9	1.15	1286%
Lợi nhuận khác	0.01	0.58	-98.5%	-0.02	0.17	-113%
LN trước thuế	5.94	-5.42	210%	15.9	1.32	1104%
Lợi nhuận sau thuế	4.75	-4.31	210%	12.8	1.09	1077%
LNST của CĐ cty mẹ	4.75	-4.31	210%	12.8	1.09	1077%

(Nguồn: fireant.vn)

